TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2024/QĐ-TA	*TP. Yên Bái, ngày 20 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Văn

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà

Ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 40/2024/QĐ-TA, ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Lê Đức M**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22 tháng 02 năm 1981; Số căn cước công dân: 015081009924, cấp ngày 09-02-2023, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa lớp: 12/12; Quê quán: Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: Tổ *, phường YN, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Về nhân thân: Ngày 25/6/2008, bị TAND thành phố Yên Bái xử 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 25/01/2011, bị TAND thành phố Yên Bái xử 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 23/8/2018, bị TAND thành phố Yên Bái xử 01năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 03/6/2021, bị TAND thành phố Yên Bái xử 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 12/7/2005, bị áp dụng biện pháp cưỡng chế đi Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Yên Bái theo Quyết định số 628/QĐ-UB của UBND thành phố Yên Bái. Con ông: Lê Đức Kh và bà Phùng Thị Th; vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Hoàng Thanh – Công chức Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: Bà Phạm Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Lê Đức M là đối tượng sử dụng chất ma túy từ năm 2000. Ngày 20/5/2024, Lê Đức M đã có đơn tự nguyện đề nghị Trung tâm Y tế thành phố Yên Bái xác định tình trạng nghiện ma túy của bản thân. Cùng ngày, Trung tâm Y tế thành phố Yên Bái đã xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Lê Đức M, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy. Tại phiếu

kết quả xác định tình trạng nghiện chất ma túy ngày 22/5/2024 của Trung tâm Y tế thành phố Yên Bái đã xác định Lê Đức M có nghiện ma túy (hêrôin). Lê Đức M cũng thừa nhận bản thân sử dụng trái phép chất ma túy, lần gần nhất vào ngày 15/5/2024. Sau thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Lê Đức M đã không làm thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân phường YN, nơi M cư trú. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường YN lập hồ sơ đề nghị đưa Lê Đức M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thông báo cho người bị đề nghị được biết để họ thực hiện quyền đọc hồ sơ. Sau đó, Hồ sơ đã được gửi cho Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Ngày 10/6/2024, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái ban hành Công văn số 186/LĐTBXH-TNXH chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Lê Đức M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Yên Bái giữ nguyên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức M với thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố Yên Bái.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị; đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, có đủ cơ sở để xác định:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được lập đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thành phần hồ sơ đầy đủ theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính. Người bị đề nghị đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

Qua các tài liệu trong hồ sơ thể hiện: Lê Đức M là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2000. Ngày 20/5/2024, Lê Đức M đã tự nguyện làm đơn đề nghị Trung tâm Y tế thành phố Yên Bái, thành phố Yên Bái xác định tình trạng nghiện ma

túy của bản thân, đến ngày 22/5/2024, đã có kết quả xác định tình trạng M có nghiện ma túy, loại heroin. M đã được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và đã tự viết bản cam kết trong thời hạn 05 ngày nếu M không áp dụng biện pháp cai nghiện nào sẽ chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hết thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định nghiện chất ma túy của Trung tâm Y tế thành phố Yên Bái, Lê Đức M đã không làm thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện cũng như không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại Ủy ban nhân dân phường YN, nơi M cư trú. Hành vi của Lê Đức M đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 5 Điều 27, khoản 1, khoản 3 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 28 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21-12-2021 của Chính phủ. M nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do bản thân nghiện chất ma túy nên vẫn sử dụng. Hành vi này của M đã vi phạm các quy định của pháp luật, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường YN đã căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức M là đúng quy định của pháp luật và cần thiết.

Bản thân Lê Đức M là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng M không từ bỏ được mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn tương xứng để Lê Đức M có thời gian chữa bệnh, lao động dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Quá trình lập hồ sơ, Lê Đức M đã tự nguyện khai báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, cần xem xét cho M hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Yên Bái; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức M là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ các Điều 9, 95, 96, 105, 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 28; 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ khoản 2 Điều 20; các Điều 23; 31; 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Đức M.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Lê Đức M có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc niêm yết theo quy định. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Yên Bái phối hợp với Công an thành phố Yên Bái có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- Phòng LĐTB và XH TP Yên Bái;
- UBND phường YN;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

đã ký

Nguyễn Thị Văn